

Số: 32/KH-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 12 tháng 4 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ để phòng ngừa, cải thiện, khắc phục ô nhiễm tại các điểm nóng về môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2017**

Thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường (BVMT); Kết luận số 14-KL/TU ngày 05/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VI tại Hội nghị lần thứ 6 về đánh giá tình hình thực hiện công tác năm 2016 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2017; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác BVMT trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 27/10/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương lần thứ 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, BVMT trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2017; văn bản số 260/BTNMT-VP ngày 19/01/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (TNMT) về việc tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý TNMT năm 2017; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm để phòng ngừa, cải thiện, khắc phục ô nhiễm tại các điểm nóng về môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2017 như sau:

#### **I. CÁC ĐIỂM NÓNG VỀ MÔI TRƯỜNG TẬP TRUNG XỬ LÝ**

1. Khu xử lý chất thải tập trung tại xã Tóc Tiên, huyện Tân Thành.
2. Khu chế biến hải sản tại xã Tân Hải, huyện Tân Thành.
3. Hoạt động chế biến hải sản tại huyện Long Điền (khu vực xã An Ngãi, Phước Hưng, Phước Tỉnh và khu vực ao Hải Hà).
4. Hoạt động chế biến hải sản tại thành phố Vũng Tàu (khu vực Phường 5, 10, 11 và 12).
5. Các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013, số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.
6. Hoạt động của các trang trại, cơ sở chăn nuôi heo.
7. Hoạt động của các nhà máy có nguồn phát thải khí thải lớn.
8. Hoạt động của các cơ sở chế biến cao su.
9. Hoạt động của các cơ sở chế biến tinh bột mì.
10. Hoạt động nghề truyền thống Long Kiên, thành phố Bà Rịa.
11. Phân xưởng nhuộm của Công ty TNHH Meisheng tại CCN Ngãi Giao.
12. Xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Côn Đảo.

## **II. HIỆN TRẠNG, MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Khu xử lý chất thải tập trung tại xã Tóc Tiên:**

#### **a) Hiện trạng môi trường Khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên:**

Khu xử lý chất thải tập trung tại xã Tóc Tiên hiện có 08/13 dự án xử lý chất thải các loại đang hoạt động (*Bảng 1. Danh sách các cơ sở trong Khu xử lý chất thải tập trung kèm theo*). Việc đầu tư Khu xử lý chất thải tập trung tại xã Tóc Tiên đã giúp tỉnh chủ động trong việc xử lý chất thải phát sinh, tuy nhiên với tính chất là khu xử lý chất thải tập trung, do đó hoạt động đã phát sinh nhiều vấn đề về môi trường cần quan tâm xử lý:

- Về mùi hôi, khí thải từ các nhà máy xử lý chất thải công nghiệp (Công ty: Sao Việt, Hà Lộc, Môi trường sạch Việt Nam, DVA); chôn lấp rác sinh hoạt (Công ty KBEC); xử lý chất thải hầm cầu (Công ty: Đại Nam, Busadco).

- Ô nhiễm nguồn nước suối Giao Kèo và nước ngầm trong khu vực do nước rỉ rác chảy ra từ bãi chôn lấp rác thải tạm 15 hecta; nước thải từ bãi chôn lấp rác sinh hoạt (Công ty KBEC); các nhà máy xử lý chất thải hầm cầu (Công ty: Đại Nam, Busadco) và các nhà máy xử lý chất thải rắn công nghiệp (Công ty: Sao Việt, Hà Lộc, Môi trường sạch Việt Nam, DVA).

- Công ty Môi trường (chủ đầu tư hạ tầng) chưa đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung để thu gom nước thải phát sinh từ các nhà máy để xử lý chung, do đó việc phải kiểm soát hoạt động xả thải của từng nhà máy còn gặp nhiều khó khăn.

#### **b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:**

- Giảm thiểu mùi hôi phát sinh từ bãi rác đến khu vực xung quanh.

- Giảm thiểu ô nhiễm nước mặt, nước ngầm, ngăn ngừa sự cố môi trường.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

### **2. Khu chế biến hải sản tại xã Tân Hải, huyện Tân Thành:**

#### **a) Hiện trạng môi trường khu vực chế biến hải sản Tân Hải:**

Khu vực chế biến hải sản Tân Hải có 21 cơ sở bột cá, hải sản tồn tại, gồm:

- 07 cơ sở chế biến hải sản (CBHS), bột cá vi phạm về xây dựng phải ngưng hoạt động theo Kết luận thanh tra của UBND tỉnh (Công ty Hiền Nam Hải; DNTN: Đại Quang, Gia Hòa, Mỹ Sương, Tuấn Thanh; Cơ sở: Trần Thị Thủy, Trần Văn Hải), tuy nhiên một số đơn vị vẫn cố tình hoạt động (Đại Quang, Tuấn Thanh).

- 01 cơ sở chế biến bột cá vi phạm về xây dựng phải ngưng hoạt động theo Kết luận thanh tra của UBND tỉnh đang được hoạt động tạm để chờ di dời (DNTN bột cá Lộc An).

- 05 cơ sở chế biến surimi, bột cá bị tạm đình chỉ hoạt động để khắc phục ô nhiễm hiện đang được UBND tỉnh cho phép hoạt động tạm 10% công suất (Công ty: Thịnh An, Phước An; DNTN: Tân Thành, Trọng Đức), 30% công suất (Công ty Tiên Đạt) để vận hành hệ thống xử lý chất thải sau khi đã đầu tư cải tạo.

- 02 cơ sở CBHS, bột cá đang bị tạm đình chỉ hoạt động để khắc phục ô nhiễm: Công ty TNHH Nghệ Huỳnh, Công ty TNHH thủy sản Hòa Thắng (chờ di dời).

- 06 cơ sở CBHS, bột cá được hoạt động bình thường: Công ty: Long Sơn, East Wind, Đa Năng; DNTN: Phúc Lộc, Đông Hải, Trung Sơn (hiện nay, DNTN Trung Sơn đã ngưng CBHS chuyển sang sơ chế sâu riêng đóng hộp; Công ty Đa Năng ngưng chế biến bột cá đang chuyển sang đầu tư Dự án kho trung chuyển than). (Bảng 2. Danh sách các cơ sở chế biến hải sản xã Tân Hải kèm theo).

Khu vực CBHS tại xã Tân Hải rất nhạy cảm về môi trường do nằm ở thượng nguồn khu vực nuôi thủy sản lồng bè trên sông Chà Và, đồng thời tập trung nhiều nhà máy CBHS, bột cá, do đó nếu không kiểm soát chặt chẽ hoạt động xả thải của các cơ sở CBHS và hoạt động nuôi thủy sản lồng bè thì nguy cơ gây xung đột, tác động đến khu vực nuôi cá lồng bè sông Chà Và và gây mùi ảnh hưởng đến khu vực xung quanh sẽ tiếp tục xảy ra như thời gian vừa qua.

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước và không khí tại khu vực chế biến hải sản xã Tân Hải.

- Cải thiện, phục hồi môi trường đầm chứa nước trước Cổng số 6.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

### **3. Hoạt động chế biến hải sản tại huyện Long Điền (khu vực xã An Ngãi, Phước Hưng, Phước Tỉnh và khu vực ao Hải Hà).**

a) Hiện trạng môi trường hoạt động CBHS tại huyện Long Điền:

Hoạt động CBHS tại huyện Long Điền chủ yếu tập trung tại khu vực xã An Ngãi, Phước Hưng, Phước Tỉnh và ao Hải Hà (thị trấn Long Hải) với khoảng 144 cơ sở phân loại, sơ chế, CBHS, chủ yếu là cơ sở quy mô nhỏ, hộ gia đình hoạt động tự phát (*thẩm quyền cấp tỉnh quản lý 27 cơ sở; cấp huyện 117 cơ sở*), trong đó chỉ có 38/144 cơ sở có hệ thống xử lý nước thải (*cấp tỉnh có 20/27 cơ sở, cấp huyện có 18/117 cơ sở*); có 106/144 cơ sở không có hệ thống xử lý nước thải, các cơ sở này hầu hết quy mô nhỏ, hộ gia đình, đầu tư, xây dựng trái phép, không có khả năng để đầu tư công trình xử lý nước thải (Bảng 3. Danh sách cơ sở CBHS khu vực Cửa Lấp; Bảng 4. Danh sách cơ sở ao Hải Hà).

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Cải thiện, giảm thiểu ô nhiễm nước thải, không khí và rác thải do hoạt động CBHS tại huyện Long Điền (xã An Ngãi, Phước Hưng, Phước Tỉnh và ao Hải Hà).

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

### **4. Hoạt động chế biến hải sản tại thành phố Vũng Tàu (khu vực phường 5, 10, 11, 12)**

a) Hiện trạng môi trường hoạt động CBHS tại thành phố Vũng Tàu:

Hoạt động CBHS tại thành phố Vũng Tàu chủ yếu tập trung tại phường 5, 10, 11, 12 với khoảng 76 cơ sở (*thẩm quyền cấp tỉnh quản lý 33 cơ sở; thành phố quản lý 43 cơ sở*), trong đó có 38/76 cơ sở có hệ thống xử lý nước thải (*cấp tỉnh có 32/33 cơ sở, thành phố có 06/43 cơ sở*); có 38/76 cơ sở không có hệ thống xử lý nước thải, các cơ sở này hầu hết quy mô nhỏ, hộ gia đình, không có khả năng để đầu tư công trình xử lý nước thải (Bảng 5. Danh sách cơ sở CBHS tại TPVT).

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Cải thiện, giảm thiểu ô nhiễm nước thải, không khí do hoạt động CBHS tại khu vực phường 5, 10, 11, 12, thành phố Vũng Tàu, nhất là khu vực Phước Cơ.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

### **5. Các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng**

a) Hiện trạng môi trường các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng:

- Theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh có 28 cơ sở phải xử lý triệt để (23 cơ sở CBHS; 01 cơ sở chế biến tinh bột mì; 01 cơ sở sản xuất thép; 01 cơ sở sản xuất bao bì; 01 cơ sở chế biến dược phẩm; 01 chủ đầu tư hạ tầng KCN). Tình hình xử lý các cơ sở đến nay: 02 cơ sở đã được chứng nhận hoàn thành xử lý ô nhiễm; 06 cơ sở đã ngưng hoạt động; 01 cơ sở đã bị Tổng cục Môi trường đình chỉ hoạt động 09 tháng; 01 cơ sở đã bị UBND tỉnh đình chỉ hoạt động 06 tháng và hiện đang hoạt động 10% công suất để vận hành hệ thống xử lý nước thải sau khi đã cải tạo; 13 cơ sở có đầu tư hệ thống xử lý nước thải; 05 cơ sở chưa có biện pháp xử lý triệt để ô nhiễm theo quy định (Bảng 6. Danh sách cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng).

- Theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2010, trên địa bàn tỉnh có 11 cơ sở phải xử lý triệt để. Đến nay cơ bản đã hoàn thành, có 10 cơ sở đã thực hiện xử lý triệt để, xác nhận hoàn thành; riêng Bãi rác Phước Cơ, trong năm 2016, thành phố Vũng Tàu đã cải tạo, phục hồi môi trường 1,6 ha/5 ha. Phần diện tích còn lại 3,4ha trước đây giao cho Công ty TNHH Phước Ân đầu tư Nhà máy xử lý rác thải Phước Cơ và UBND tỉnh đã có văn bản số 6245/UBND-VP ngày 08/8/2016 chỉ đạo thu hồi dự án, giao thành phố Vũng Tàu quản lý, tiếp tục khảo sát, nghiên cứu cải tạo, phục hồi môi trường.

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017: Xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 3600/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

### **6. Hoạt động của các trang trại, cơ sở chăn nuôi heo**

a) Hiện trạng môi trường các trang trại, cơ sở chăn nuôi heo:

Tỉnh hiện có khoảng 672 cơ sở nuôi heo quy mô từ năm 50 con trở lên, tập trung chủ yếu tại huyện Châu Đức, Xuyên Mộc, Tân Thành, trong đó thẩm quyền cấp tỉnh quản lý 43 cơ sở và thẩm quyền của cấp huyện quản lý 625 cơ sở. Lượng nước thải phát sinh trung bình khoảng 2.650 m<sup>3</sup>/ngày đêm, trong đó qua hệ thống xử lý, chủ yếu bằng hệ thống biogas khoảng 1.610 m<sup>3</sup>/ngày (khoảng 61%), chưa xử lý (chủ yếu sử dụng các ao chứa) khoảng 1.040 m<sup>3</sup>/ngày (39%). Hiện nay, một số cơ sở chăn nuôi không đúng quy hoạch, nhiều cơ sở chăn nuôi quy mô nhỏ hoạt động trong khu dân cư, chưa đầu tư công trình xử lý nước thải, đang gây ô nhiễm môi trường (Bảng 7. Danh sách các cơ sở chăn nuôi heo thuộc thẩm quyền cấp tỉnh; Bảng 8. Danh sách các cơ sở chăn nuôi heo thuộc thẩm quyền cấp huyện).

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Cải thiện, giảm thiểu ô nhiễm do hoạt động chăn nuôi heo.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

### **7. Hoạt động của các nhà máy có nguồn thải khí thải lớn**

a) Hiện trạng các nhà máy có nguồn thải khí thải lớn:

Trên địa bàn tỉnh hiện có nhiều nhà máy phát sinh khí thải lớn đã và có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường xung quanh cần phải được kiểm soát, giám sát chặt chẽ như: 06 nhà máy luyện phôi thép; Nhà máy gạch men Hoàng Gia, Nhà máy gốm Bạch Mã, Nhà máy giấy Mỹ Xuân; Nhà máy đạm Phú Mỹ, Nhà máy tôn Hoa Sen; Nhà máy da thuộc Prime Asia, Nhà máy da thuộc Tong Hong, Nhà máy dệt nhuộm Eclat Fabric; 12 nhà máy chế biến bột cá đang hoạt động tại xã Tân Hải, xã Lộc An, xã Tân Hưng; 04 nhà máy xử lý chất thải bằng lò đốt trong khu xử lý Tóc Tiên.

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động xả thải khí thải của các nhà máy.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

### **8. Hoạt động của các cơ sở chế biến cao su**

a) Hiện trạng môi trường hoạt động chế biến cao su:

Trên địa bàn tỉnh hiện có 07 cơ sở chế biến cao su, trong đó thẩm quyền cấp tỉnh quản lý 05 cơ sở, cấp huyện quản lý 02 cơ sở. Hiện nay, mặc dù các cơ sở chế biến cao su đều đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải, tuy nhiên trong quá trình hoạt động một số cơ sở không tuân thủ quy trình vận hành, vẫn còn tình trạng xả thải chưa qua xử lý gây ô nhiễm môi trường xung quanh, dẫn đến có nhiều phản ánh của người dân, nhất là nhà máy chế biến cao su của DNTN Phát Hưng tại xã Đá Bạc, huyện Châu Đức (*Bảng 9. Danh sách các cơ sở chế biến cao su*).

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Xử lý ô nhiễm môi trường tại nhà máy chế biến cao su Phát Hưng và kiểm soát chặt chẽ hoạt động xả thải của các nhà máy khác.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

### **9. Hoạt động của các cơ sở chế biến tinh bột mỳ**

a) Hiện trạng môi trường hoạt động chế biến tinh bột mỳ:

Tỉnh hiện có 05 nhà máy chế biến tinh bột mỳ (Xuyên Mộc: 04; Tân Thành: 01), trong đó có 04 nhà máy đang được hoạt động (Nhà máy Duy Phát, Hữu Minh, Đại Hưng tại huyện Xuyên Mộc; nhà máy Hải Triều tại huyện Tân Thành); 01 nhà máy bị đình chỉ hoạt động (Nhà máy Hương Nhung tại huyện Xuyên Mộc). Hoạt động của các nhà máy chế biến tinh bột mỳ phát sinh nước thải lớn, nhiều mùi hôi đã làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, nhất là 03 cơ sở chế biến bột mỳ tại xã Hòa Hưng, huyện Xuyên Mộc (Duy Phát, Hữu Minh, Hương Nhung).

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Yêu cầu 02 nhà máy Duy Phát, Hữu Minh ngưng hoạt động sau ngày 30/4/2017 và di dời đến vị trí phù hợp quy hoạch sử dụng đất huyện Xuyên Mộc.

- Các nhà máy hoạt động phải có hệ thống xử lý nước thải đúng quy định.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

## **10. Hoạt động nghề truyền thống Long Kiên, thành phố Bà Rịa**

a) Hiện trạng môi trường tại làng nghề truyền thống Long Kiên:

Theo Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 về phê duyệt Dự án phát triển nghề truyền thống bún Long Kiên giai đoạn 2014–2020, mục tiêu hỗ trợ 30 cơ sở đang hoạt động sản xuất bún xây dựng công trình xử lý nước thải, đảm bảo đến năm 2020 có 100% số hộ có hệ thống xử lý nước thải đạt yêu cầu. Tuy nhiên theo số liệu thống kê hiện nay, khu vực nghề truyền thống Long Kiên có 47 hộ sản xuất bún, bánh canh, hủ tiếu, bánh phở, giò chả, trong đó đã có 23/47 hộ được hỗ trợ để đầu tư hệ thống xử lý nước thải (công nghệ Bastaf) nhằm giảm thiểu ô nhiễm, do đó cần tiếp tục đầu tư xử lý nước thải 24 hộ còn lại để giải quyết vấn đề ô nhiễm của làng bún Long Kiên (*Bảng 10. Danh sách các cơ sở làng bún Long Kiên kèm theo*).

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Khoảng 50% số hộ còn lại (12/24) chưa đầu tư hệ thống xử lý nước thải được hỗ trợ đầu tư để giảm thiểu ô nhiễm.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

## **11. Phân xưởng nhuộm của Công ty Meisheng tại CCN Ngãi Giao:**

a) Hiện trạng hoạt động Phân xưởng nhuộm của Công ty Meisheng:

Phân xưởng nhuộm của Công ty Meisheng tại CCN Ngãi Giao hiện nay đã được UBND tỉnh cho phép mở niêm phong để Công ty thực hiện tháo dỡ máy, thiết bị đóng gói, chờ di dời về KCN Mỹ Xuân A2 theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ. Để tránh việc Công ty Meisheng hoạt động Phân xưởng nhuộm không đúng quy định, cần phải tăng cường giám sát việc thực hiện tháo dỡ máy móc, thiết bị để thực hiện di dời.

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Giám sát chặt chẽ việc tháo dỡ máy móc Phân xưởng nhuộm của Công ty và di dời về KCN Mỹ Xuân A2.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.

## **12. Xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Côn Đảo:**

a) Hiện trạng môi trường bãi rác khu vực suối Nhật Bồn, huyện Côn Đảo:

Hiện nay, bãi rác khu vực suối Nhật Bồn của huyện Côn Đảo đang trong tình trạng quá tải, lượng rác đang tồn lưu khoảng 60.000 tấn và ngày càng gia tăng do Lò đốt rác thải hiện hữu của huyện không xử lý hết lượng rác phát sinh hằng ngày (phát sinh khoảng 10 tấn/ngày nhưng lò đốt chỉ xử lý khoảng 05 tấn/ngày); nguy cơ gây ô nhiễm lớn, nhất là vào mùa mưa.

b) Mục tiêu thực hiện trong năm 2017:

- Xử lý triệt để lượng rác phát sinh hằng ngày và khối lượng rác đang tồn đọng tại bãi rác suối Nhật Bồn.

c) Các giải pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ: theo phụ lục kèm theo.



### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Để triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm để phòng ngừa, cải thiện, khắc phục ô nhiễm tại các điểm nóng về môi trường trên địa bàn tỉnh trong năm 2017, UBND tỉnh yêu cầu:

1. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan phải khẩn trương xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể, chi tiết của đơn vị; tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp, nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao, đảm bảo thời gian hoàn thành nêu tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Định kỳ 03 tháng, tổng hợp kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) để kịp thời chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, đạt hiệu quả.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ đã giao cho các đơn vị theo Kế hoạch này. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh tổ chức họp 06 tháng/lần để sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, qua đó kịp thời chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp.

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả Đoàn kiểm tra liên ngành về môi trường, trong đó tập trung kiểm tra thường xuyên, đột xuất tại các điểm nóng về môi trường để kịp thời xử lý các cơ sở vi phạm về xả thải.

4. Giao các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017.

5. Giao Sở Tài chính thẩm định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch do các cơ quan, đơn vị liên quan lập và tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, bố trí để các cơ quan, đơn vị thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Ban KTNS, VHXH của HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT-TH, KT7. (35)

K.T. CHỦ TỊCH *Danh*

PHÓ CHỦ TỊCH



*[Signature]*  
Lê Tuấn Quốc



## PHỤ LỤC

**Phân công thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ để phòng ngừa, cải thiện, khắc phục ô nhiễm tại các điểm nóng về môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2017**

(Kèm theo Kế hoạch số: 32/KH-UBND ngày 2/4/2017 của UBND tỉnh)

### 1. Đối với Khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên:

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Kiểm tra, yêu cầu Công ty KBEC Vina thực hiện các giải pháp hạn chế, giảm thiểu mùi hôi phát sinh từ bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt và hệ thống xử lý nước rỉ rác	Sở TNMT: - Kiểm tra việc thực hiện các giải pháp khắc phục mùi hôi. - Tổ chức giám sát thường xuyên, yêu cầu thực hiện giải pháp xử lý mùi hôi đúng cam kết.	Sở XD, KHCN; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	- Kiểm tra khắc phục tháng 4/2017. - Giám sát (định kỳ 4 tháng/lần và đột xuất khi có phản ánh).
2	Quan trắc môi trường không khí xung quanh; nước suối Tre, suối Giao Kèo; nước ngầm tại Khu xử lý chất thải Tóc Tiên	Sở TNMT: - Tổ chức lấy mẫu, phân tích không khí 04 vị trí xung quanh; nước mặt suối Tre, suối Giao Kèo; 02 vị trí nước ngầm. - Khi số liệu quan trắc vượt quy chuẩn môi trường thì rà soát, kiểm tra đột xuất các cơ sở để xử lý theo quy định.	Sở XD, NN&PTNT; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	- Không khí, nước mặt 02 tháng/lần. - Nước ngầm 06 tháng/lần. (Theo QĐ số 2875/QĐ-UBND ngày 19/10/2016).
3	Thanh tra 06 cơ sở xử lý chất thải: Công ty Hà Lộc, Sao Việt, KBEC, DVA, Việt Ninh, Môi trường sạch Việt Nam	Tổng cục Môi trường	Sở TNMT; PC49 tham gia Đoàn thanh tra của Tổng cục Môi trường.	Năm 2017, theo Kế hoạch thanh tra của Tổng cục Môi trường
4	Giám sát thường xuyên hoạt động của các nhà máy	Sở TNMT: - Tổ chức giám sát hoạt động xả thải của các nhà máy định kỳ và đột xuất. - Yêu cầu, nhắc nhở khắc phục vi phạm và thanh tra, kiểm tra để xử lý vi phạm nếu tái diễn.	Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 07/3/2017	Giám sát (định kỳ 4 tháng/lần và đột xuất khi có phản ánh)
5	Thanh tra hoạt động của Nhà máy phân bón Ong Biển của Công ty Đại Nam	Sở TNMT: - Trình UBND tỉnh thành lập Đoàn thanh tra liên ngành. - Phúc tra việc khắc phục vi phạm theo Kết luận thanh tra của UBND tỉnh.	Sở Xây dựng, KHĐT, KHCN; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	- Thanh tra, báo cáo tháng 4/2017. - Phúc tra: sau khi hết thời gian khắc phục theo KLTT
6	Kiểm tra việc khắc phục các tồn tại Nhà máy xử lý chất thải hầm cầu của Công ty Đại Nam; Nhà máy xử lý chất thải hầm cầu, bùn nạo vét của Công ty Busadco	Sở TNMT: - Kiểm tra việc khắc phục các tồn tại Nhà máy xử lý chất thải hầm cầu của Công ty Đại Nam theo KLTT của Tổng cục Môi trường. - Kiểm tra việc khắc phục tại Nhà máy xử lý chất thải hầm cầu, bùn	Sở Xây dựng, KHCN; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	- Kiểm tra Công ty Đại Nam: sau khi hết thời gian khắc phục theo KLTT của TCMT.



		nạo vét của Công ty Busadco theo yêu cầu của UBND tỉnh tại văn bản số 9915/UBND-VP ngày 14/11/2016.		- Kiểm tra Busadco tháng 4/2017.
7	Tăng cường kiểm tra, theo dõi, trinh sát hoạt động của các cơ sở xử lý chất thải để phát hiện, xử lý các cơ sở vi phạm về xả thải; giám sát chặt chẽ các phương tiện vận chuyển chất thải của các đơn vị xử lý trong tỉnh, đảm bảo được vận chuyển đến nơi xử lý đúng quy định	Lực lượng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017). Định kỳ 03 tháng cung cấp thông tin cho Sở TNMT để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.	Sở TNMT, XD; Ban QLKCN; UBND các huyện, thành phố.	Thường xuyên
8	Xây dựng Trạm xử lý nước thải tập trung và lắp đặt hệ thống quan trắc tự động	Sở Xây dựng (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017)	Sở TNMT, KHĐT, TC, KHCN; UBND huyện Tân Thành.	- Thủ tục đầu tư năm 2017. - Đầu tư xây dựng, đưa vào sử dụng Quý II/2018
9	Cải tạo, phục hồi môi trường Bãi chôn lấp tạm 15 hecta	Sở Xây dựng (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017).	Sở TNMT; UBND huyện Tân Thành.	Quý II/2017
10	Rà soát Giấy chứng nhận đầu tư đã cấp cho các nhà máy để điều chỉnh phạm vi thu gom chất thải trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 7757/UBND-VP ngày 19/9/2016)	Sở TNMT, XD; UBND huyện Tân Thành.	Quý III/2017
11	Xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch cho các hộ dân ấp Suối Tre, xã Châu Pha	Sở NN&PTNT (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 7757/UBND-VP ngày 19/9/2016)	UBND huyện Tân Thành; Sở XD, TNMT	Quý II/2017

## 2. Đối với Khu chế biến hải sản tại Tân Hải, huyện Tân Thành:

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Thanh tra, kiểm tra 11 cơ sở đang được phép hoạt động bình thường và hoạt động tạm (Công ty: Phước An, Thịnh An, Long Sơn, Tiến Đạt, Đa Năng, East Wind; DNTN: Trọng Đức, Trung Sơn, Phúc Lộc, Đông Hải, Tân Thành).	Sở TNMT thực hiện theo Kế hoạch thanh tra của Sở trong năm 2017	Sở NN&PTNT; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	Quý II/2017
2	Giám sát thường xuyên hoạt động của các nhà máy	Sở TNMT: - Tổ chức giám sát hoạt động xả thải của các nhà máy định kỳ và đột xuất. - Yêu cầu, nhắc nhở khắc phục vi	Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 07/3/2017	Giám sát (định kỳ 4 tháng/lần và đột xuất khi có phản ánh)

		phạm và thanh tra, kiểm tra để xử lý vi phạm nếu tái diễn.		
3	Yêu cầu Công ty TNHH Nghệ Huỳnh ngưng hoạt động để đầu tư, khắc phục ô nhiễm theo yêu cầu tại Kết luận thanh tra của UBND tỉnh	Sở TNMT: - Phối hợp Điện lực, Cấp nước cất điện, nước sản xuất. - Báo cáo, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.	Sở NN&PTNT; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	Tháng 4/2017
4	Kiểm tra và đề xuất xử lý cơ sở vi phạm về xây dựng thuộc đối tượng ngưng hoạt động được UBND tỉnh cho phép hoạt động tạm hết tháng 02/2017 (DNTN Lộc An)	Sở TNMT tổ chức thanh tra, đánh giá việc đầu tư công trình xử lý chất thải và tham mưu báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý.	Sở NN&PTNT; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	Tháng 4/2017
5	Quan trắc môi trường nước sông Chà Và; nước mặt sau Công số 6.	Sở TNMT tổ chức lấy mẫu, phân tích nước mặt sông Chà Và; sau Công số 6.	Sở NN&PTNT; UBND huyện Tân Thành, TPVT; Phòng PC49	Tần suất 02 tháng/lần (Theo QĐ số 2875/QĐ-UBND ngày 19/10/2016).
6	Nghiên cứu, lập Phương án cải thiện, khắc phục ô nhiễm môi trường đầm chứa nước trước Công số 6	Sở TNMT mời Viện MTTN khảo sát, nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh Phương án cải thiện, khắc phục ô nhiễm môi trường đầm chứa nước trước Công số 6	Sở NN&PTNT, KHCN; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	Tháng 4/2017
7	Kiểm tra, giám sát, yêu cầu các cơ sở CBHS, bột cá vi phạm về xây dựng phải ngưng hoạt động theo Kết luận thanh tra của UBND tỉnh (Cty Hiền Nam Hải; DNTN: Đại Quang, Gia Hòa, Mỹ Sương, Tuấn Thanh; Cơ sở: Trần Thị Thủy, Trần Văn Hải)	UBND huyện Tân Thành (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017)	Sở TNMT, NN&PTNT; XD; Phòng PC49.	Thường xuyên
8	Tăng cường kiểm tra, theo dõi, trình sát hoạt động của các cơ sở đang được phép hoạt động	Lực lượng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017). Định kỳ 03 tháng cung cấp thông tin cho Sở TNMT để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.	Sở TNMT, NN&PTNT; UBND huyện Tân Thành	Thường xuyên
9	Đầu tư sửa chữa Công số 6 để vận hành, điều tiết nước đúng quy trình	Sở NN&PTNT (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017).	Sở KHĐT, TNMT; UBND huyện Tân Thành.	Quý II/2017
10	Sắp xếp, ổn định hoạt động nuôi cá lồng bè trên sông Chà Và.	Sở NN&PTNT (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017).	UBND TPVT; Sở TNMT, GTVT; Phòng PC49	Tháng 4/2017

11	Thanh tra, kiểm tra việc lấn chiếm đất có mặt nước nuôi thủy sản lồng bè trên sông Chà Và để xử lý vi phạm theo quy định; giao trách nhiệm chính quyền địa phương kiểm tra, giám sát, không để phát sinh thêm lồng bè nuôi thủy sản tự phát	UBND thành phố Vũng Tàu (theo chỉ đạo của UBND tỉnh đã có văn bản số 1127/UBND-VP ngày 24/02/2016, số 475/TB-UBND ngày 14/10/2015 chỉ đạo thực hiện).	Sở NN&PTNT, TNMT, GTVT; Phòng PC49	Thường xuyên
12	Bố trí đất để di dời 05 cơ sở chế biến surimi về khu chế biến hải sản tập trung Lộc An	UBND huyện Đất Đỏ (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017).	Các Sở: NN&PTNT; TNMT, KHĐT, XD.	Quý II/2017

**3. Đối với hoạt động CBHS tại huyện Long Điền (khu vực xã An Ngãi, Phước Hưng, Phước Tỉnh và ao Hải Hà):**

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Thanh tra, kiểm tra các cơ sở CBHS thuộc thẩm quyền quản lý cấp tỉnh và xử lý nghiêm các cơ sở hoạt động gây ô nhiễm môi trường theo quy định (danh sách Bảng 3 kèm theo).	Sở TNMT: - Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra của Sở năm 2017. - Đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nằm trong QĐ 1788 chưa hoàn thành xử lý ô nhiễm thì đề xuất đình chỉ hoạt động theo quy định; các cơ sở hoàn thành xử lý ô nhiễm thì chứng nhận theo quy định.	Sở NN&PTNT; UBND huyện Long Điền; Phòng PC49	Quý II/2017
2	Giám sát thường xuyên hoạt động của các cơ sở chế biến hải sản cấp tỉnh quản lý	Sở TNMT: - Tổ chức giám sát hoạt động xả thải của các nhà máy theo định kỳ và đột xuất. - Yêu cầu, nhắc nhở khắc phục vi phạm và thanh tra, kiểm tra để xử lý vi phạm nếu tái diễn.	Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 07/3/2017	Giám sát định kỳ 4 tháng/lần và đột xuất khi có phản ánh
3	Tăng cường kiểm tra, theo dõi, trình sát hoạt động của các cơ sở chế biến hải sản tại huyện Long Điền	Lực lượng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017). Định kỳ 03 tháng cung cấp thông tin cho Sở TNMT để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.	Sở TNMT, NN&PTNT; UBND huyện Long Điền.	Thường xuyên
4	Rà soát các cơ sở cơ sở phân loại, sơ chế hải sản (không giải quyết trường hợp mới) và vận động di dời vào Cảng dịch vụ thủy sản Hưng Thái.	UBND huyện Long Điền (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017).	Sở TNMT, NN&PTNT; Phòng PC49	Quý II/2017
5	Di dời các cơ sở thu mua, phân loại, sơ chế cá tại khu vực ao Hải Hà	UBND huyện Long Điền (theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 13/02/2017 của UBND huyện Long Điền)	Sở TNMT, NN&PTNT; Phòng PC49	Quý II/2017

6	Lựa chọn, đề xuất 01 khu vực phù hợp để đầu tư cụm chế biến hải sản tập trung nhằm di dời các cơ sở trên địa bàn Long Điền.	UBND huyện Long Điền (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017)	Sở TNMT, NN&PTNT, XD, KHCN; Đài KTTV phối hợp khảo sát, có ý kiến về vị trí.	Tháng 4/2017
7	Đầu tư hệ thống xử lý nước thải Cảng cá Tân Phước, Phước Hiệp	UBND huyện Long Điền (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 10/TB-UBND ngày 12/01/2017)	Sở KHĐT, TNMT, KHCN, XD; Quỹ BVMT	Năm 2017
8	Thanh tra, kiểm tra công tác BVMT các cơ sở CBHS thuộc thẩm quyền quản lý và xử lý nghiêm các cơ sở hoạt động trái phép, gây ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật ( <i>danh sách Bảng 3,4 kèm theo</i> ).	UBND huyện Long Điền (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017 và văn bản số 10/TB-UBND ngày 12/01/2017).	Sở TNMT, NN&PTNT; Phòng PC49	Quý II/2017
9	Chỉ đạo các xã, thị trấn nâng cao trách nhiệm quản lý, kịp thời ngăn chặn ngay từ đầu các cơ sở CBHS xây dựng trái phép mới và chịu trách nhiệm nếu để tái diễn.	UBND huyện Long Điền (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017 và văn bản số 10/TB-UBND ngày 12/01/2017)	Sở TNMT, NN&PTNT, XD; Phòng PC49	Thường xuyên

#### 4. Đối với hoạt động CBHS tại thành phố Vũng Tàu (khu vực Phường 5, 10, 11, 12):

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Kiểm tra, giám sát, yêu cầu 03 cơ sở CBHS tại khu vực Phước Cơ nằm gần Trường mầm non Cô May ( <i>Coimex, Phước Cơ và Công ty TMDV tổng hợp</i> ) thực hiện biện pháp BVMT theo quy định	Sở TNMT: - Kiểm tra việc khắc phục các biện pháp BVMT, giảm thiểu mùi hôi của 03 cơ sở và tham mưu báo cáo UBND tỉnh. - Giám sát thường xuyên và yêu cầu thực hiện các biện pháp BVMT đúng quy định.	Sở NN&PTNT; UBND TPVT; Phòng PC49	- Kiểm tra, báo cáo: tháng 4/2017. - Giám sát (định kỳ 4 tháng/lần và đột xuất khi có phản ánh)
2	Thanh tra, kiểm tra các cơ sở CBHS thuộc thẩm quyền quản lý cấp tỉnh và xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm theo quy định ( <i>danh sách tại Bảng 5 kèm theo</i> )	Sở TNMT thanh tra theo Kế hoạch thanh tra của Sở năm 2017.	Sở NN&PTNT; UBND TPVT; Phòng PC49	Quý II/2017
3	Giám sát thường xuyên hoạt động của các cơ sở CBHS cấp tỉnh quản lý	Sở TNMT: - Tổ chức giám sát hoạt động xả thải của các nhà máy theo định kỳ và đột xuất. - Yêu cầu, nhắc nhở khắc phục vi phạm và thanh tra, kiểm tra để xử lý vi phạm nếu tái diễn.	Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 07/3/2017	Giám sát (định kỳ 4 tháng/lần và đột xuất khi có phản ánh)

4	Tăng cường kiểm tra, theo dõi, trình sát hoạt động của các cơ sở chế biến hải sản	Lực lượng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017). Định kỳ 03 tháng cung cấp thông tin cho Sở TNMT để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.	Sở TNMT, NN&PTNT; UBND TPVT.	Thường xuyên
5	Thanh tra, kiểm tra công tác BVMT các cơ sở CBHS thuộc thẩm quyền quản lý và xử lý nghiêm các cơ sở hoạt động trái phép, gây ô nhiễm theo quy định ( <i>danh sách tại Bảng 5 kèm theo</i> )	UBND TP Vũng Tàu (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017 và văn bản số 10/TB-UBND ngày 12/01/2017)	Sở TNMT, NN&PTNT; Phòng PC49.	Quý II/2017
6	Chỉ đạo các Phường nâng cao trách nhiệm quản lý, kịp thời ngăn chặn từ đầu các cơ sở CBHS xây dựng trái phép mới và chịu trách nhiệm nếu để tái diễn.	UBND TP Vũng Tàu (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017 và văn bản số 10/TB-UBND ngày 12/01/2017)	Sở TNMT, NN&PTNT, XD; Phòng PC49	Thường xuyên
7	Lựa chọn, đề xuất 01 khu vực phù hợp để đầu tư cụm chế biến hải sản tập trung nhằm di dời các cơ sở trên địa bàn TPVT.	Sở Xây dựng (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1453/UBND-VP ngày 24/02/2017)	Sở TNMT, NN&PTNT, KHCN; UBND TPVT; Đài KTTV.	Quý II/2017

#### 5. Đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng:

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức kiểm tra 19 cơ sở chưa hoàn thành xử lý ô nhiễm và xử lý theo quy định ( <i>danh sách Bảng 6 kèm theo. Đối với các cơ sở CBHS tại huyện Long Điền thực hiện theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại mục 3 phụ lục</i> )	Sở TNMT: - Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc đầu tư hệ thống xử lý chất thải của 19 cơ sở. - Chứng nhận cơ sở hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo quy trình hướng dẫn của Tổng cục Môi trường; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đình chỉ hoạt động các cơ sở chưa hoàn thành xử lý ô nhiễm.	Sở NN&PTNT; Ban QLKC; UBND các huyện, TP; Phòng PC49	Quý II/2017
2	Thanh tra, giám sát hoạt động tạm của Công ty TNHH Phước An (tại xã Tân Hải) và báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý theo quy định ( <i>thanh tra theo kế hoạch nêu tại mục 2 phụ lục</i> ).	Sở TNMT: - Giám sát chặt chẽ, đảm bảo Công ty chỉ hoạt động 10% công suất theo chủ trương của UBND tỉnh. - Thanh tra, kiểm tra, đánh giá hiệu quả xử lý của hệ thống xử lý nước thải và báo cáo UBND tỉnh.	Sở NN&PTNT; UBND huyện Tân Thành; Phòng PC49	Tháng 4/2017

3	Thu hồi diện tích đất dự án Nhà máy xử lý rác thải tại bãi rác Phước Cơ của Công ty Phước Ân theo quy định của pháp luật và giao TPVT quản lý, tiếp tục cải tạo, phục hồi môi trường	Sở TNMT (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 2551/UBND-VP ngày 30/3/2017)	Sở KHĐT, XD, TC, Tư pháp; UBND TPVT	Quý II/2017
4	Tiếp tục cải tạo, phục hồi môi trường diện tích còn lại của bãi rác Phước Cơ sau khi thu hồi dự án của Công ty Phước Ân	UBND TP Vũng Tàu (sau khi có quyết định giao theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 6245/UBND-VP ngày 08/8/2016)	Sở XD, TNMT, TC, KHCN	Năm 2017 – 2018

#### 6. Đối với hoạt động của các trang trại, cơ sở chăn nuôi heo:

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Trình UBND tỉnh ban hành Kết luận kiểm tra 36 trại heo thuộc thẩm quyền quản lý cấp tỉnh đã kiểm tra trong tháng 11 năm 2016 ( <i>diện tích chuồng trại &gt;1.000 m<sup>2</sup> theo danh sách Bảng 7 kèm theo</i> ).	Sở TNMT: - Dự thảo Kết luận kiểm tra từng cơ sở, trình UBND tỉnh ban hành và triển khai Kết luận đến từng cơ sở để thực hiện. - Đề xuất xử lý, yêu cầu khắc phục tồn tại. - Tiếp tục kiểm tra, giám sát, yêu cầu các cơ sở khắc phục các tồn tại theo Kết luận kiểm tra.	Sở NN&PTNT; UBND các huyện, TP; Phòng PC49	- Trình KLKT và triển khai, yêu cầu khắc phục tháng 4/2017. - Giám sát, yêu cầu khắc phục: Thời gian theo tại KLKT.
2	Thanh tra 07 trang trại nuôi heo mới hoạt động thuộc thẩm quyền quản lý cấp tỉnh tại huyện Xuyên Mộc ( <i>diện tích chuồng trại &gt;1.000 m<sup>2</sup></i> ). ( <i>danh sách Bảng 7 kèm theo</i> ).	Sở TNMT thực hiện theo Kế hoạch thanh tra của Sở năm 2017	Sở NN&PTNT; UBND các huyện, TP; Phòng PC49	Quý II/2017
3	Thanh tra, kiểm tra 625 cơ sở chăn nuôi thuộc thẩm quyền quản lý cấp huyện ( <i>diện tích chuồng trại &lt;1.000 m<sup>2</sup></i> ), xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về xả thải và yêu cầu đầu tư hệ thống xử lý đúng quy định; Phối hợp với Sở NN&PTNT di dời các cơ sở không phù hợp quy hoạch, nằm trong khu dân cư, xả thải vào nguồn nước sinh hoạt ( <i>danh sách Bảng 8 kèm theo</i> ).	UBND các huyện, thành phố (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017)	Sở TN&MT, NN&PTNT; Phòng PC49	Quý II-III Năm 2017

4	Chỉ đạo các phường, xã, thị trấn nâng cao trách nhiệm quản lý, kịp thời ngăn chặn, xử lý ngay từ đầu các cơ sở chăn nuôi xây dựng tự phát	UBND các huyện, thành phố (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017)	Sở TNMT, NN&PTNT, XD; Phòng PC49	Thường xuyên
5	Tăng cường kiểm tra, theo dõi, trình sát hoạt động xả thải của các cơ sở chăn nuôi để có biện pháp xử lý kịp thời	Lực lượng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017). Định kỳ 03 tháng cung cấp thông tin cho Sở TNMT để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.	Sở TNMT, NN&PTNT; UBND các huyện, TP.	Thường xuyên
6	Rà soát hiện trạng chăn nuôi và đề xuất điều chỉnh Quy hoạch phù hợp, trong đó có phương án di dời cơ sở chăn nuôi không đúng quy hoạch; cơ sở nhỏ lẻ trong khu dân cư, xả thải vào nguồn cấp nước.	Sở NN&PTNT (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017)	Sở TNMT, XD, KHĐT; UBND các huyện, TP.	Quý III/2017
7	Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ công trình xử lý chất thải, giảm thiểu ô nhiễm cho các hộ chăn nuôi nhỏ, lẻ trong khu dân cư theo Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở TNMT, KHCN, XD, KHĐT; UBND các huyện, TP	Quý II/2017

### 7. Đối với hoạt động của các nhà máy có nguồn thải khí thải lớn

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Yêu cầu 06 nhà máy luyện thép đầu tư hệ thống quan trắc tự động khí thải và truyền số liệu quan trắc về Trạm điều hành trung tâm tại Sở để theo dõi, quản lý.	Sở TNMT: - Nhắc nhở, đôn đốc các nhà máy thực hiện; kiểm tra thực tế, tiến độ triển khai và yêu cầu các nhà máy thực hiện đúng tiến độ; hướng dẫn kỹ thuật kết nối, truyền số liệu quan trắc. - Đề nghị TCMT hướng dẫn về kiểm chuẩn thiết bị quan trắc, lấy mẫu tự động. - Xây dựng Quy định chế tài các nhà máy và Quy chế quản lý số liệu quan trắc tự động. - Mời 06 nhà máy họp báo cáo tiến độ thực hiện trong tháng 4/2017	Sở KHCN, KHĐT; Ban QLKC; UBND huyện Tân Thành.	- Đôn đốc hàng tháng. - Kiến nghị TCMT tháng 4/2017. - Kiểm tra tháng 4/2017. - Quy định chế tài và Quy chế quản lý số liệu quan trắc tháng 4/2017.
2	Yêu cầu các cơ sở thuộc đối tượng quy định tại Thông tư số 31/TT-BTNMT phải khẩn trương đầu tư quan trắc tự động khí thải, truyền số liệu về	Sở TNMT: - Nhắc nhở, đôn đốc các nhà máy thực hiện; kiểm tra thực tế, tiến độ triển khai và yêu cầu các nhà máy thực hiện đúng tiến độ; hướng dẫn kỹ thuật kết nối, truyền số liệu	Sở KHCN, KHĐT; Ban QLKC; UBND huyện Tân Thành.	- Đôn đốc hàng tháng. - Kiểm tra tháng 4/2017. - Đầu tư quan trắc tự động

	Trạm điều hành trung tâm của Sở để theo dõi, quản lý.	quan trắc. - Xây dựng Quy định chế tài các nhà máy và Quy chế quản lý số liệu quan trắc tự động.		Quý II/2017
3	Giám sát thường xuyên hoạt động của các nhà máy	Sở TNMT: - Tổ chức giám sát hoạt động xả thải của các nhà máy theo định kỳ và đột xuất. - Yêu cầu, nhắc nhở khắc phục vi phạm và thanh tra, kiểm tra để xử lý vi phạm nếu tái diễn.	Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 07/3/2017	Giám sát (định kỳ 4 tháng/lần và đột xuất khi có phản ánh)
4	Thanh tra 18 cơ sở thải khí thải lớn (06 nhà máy luyện thép; 02 Nhà máy gạch: Hoàng Gia, Bạch Mã; 03 nhà nhà máy da thuộc, nhuộm: Prime Asia, Tong Hong, Eclat Fabric; 04 nhà máy xử lý chất thải trong khu Tóc Tiên; giấy Mỹ Xuân; đạm Phú Mỹ; tôn Hoa Sen)	Tổng cục Môi trường	Sở TNMT; Ban QLKCN; PC49 tham gia Đoàn thanh tra của Tổng cục Môi trường.	Trong năm 2017, theo Kế hoạch thanh tra của Tổng cục Môi trường
5	Thanh tra, kiểm tra 12 cơ sở chế biến bột cá (đối với các cơ sở bột cá tại Tân Hải sẽ thực hiện theo kế hoạch thanh tra tại mục 2 phụ lục).	Sở TNMT thực hiện theo Kế hoạch thanh tra của Sở năm 2017	Sở NN&PTNT; UBND các huyện, TP; Phòng PC49	Quý II/2017
6	Tăng cường kiểm tra, theo dõi, trình sát hoạt động xả thải khí thải của các cơ sở để có biện pháp xử lý kịp thời	Lực lượng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017). Định kỳ 03 tháng cung cấp thông tin cho Sở TNMT để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.	Sở TNMT, NN&PTNT; Ban QLKCN; UBND các huyện, TP.	Thường xuyên

#### 8. Đối với hoạt động của các cơ sở chế biến cao su

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Ưu tiên thanh tra, kiểm tra việc khắc phục ô nhiễm môi trường tại Nhà máy cao su Phát Hưng và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định	Sở TNMT: - Tổ chức thanh tra việc thực hiện khắc phục ô nhiễm môi trường của nhà máy theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra trong tháng 01/2017. - Căn cứ kết quả kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm theo quy định.	UBND huyện Châu Đức, TP Bà Rịa; Phòng PC49	Tháng 4/2017
2	Thanh tra, kiểm tra về BVMT các cơ sở chế biến cao su cấp tỉnh quản lý và xử lý vi phạm theo quy định (Danh sách theo Phụ lục 9 kèm theo)	Sở TNMT thực hiện theo Kế hoạch thanh tra của Sở năm 2017	UBND huyện Châu Đức, Xuyên Mộc; Phòng PC49	Quý III/2017



3	Giám sát, theo dõi thường xuyên hoạt động của Nhà máy chế biến cao su, đặc biệt là nhà máy cao su Phát Hưng	Lực lượng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh. Định kỳ 03 tháng cung cấp thông tin cho Sở TNMT để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.	Sở TNMT; UBND huyện Châu Đức, Xuyên Mộc, Đất Đỏ.	Thường xuyên
4	Thanh tra, kiểm tra về BVMT các cơ sở chế biến cao su cấp huyện quản lý và xử lý vi phạm theo quy định ( <i>Danh sách theo Phụ lục 9 kèm theo</i> )	UBND huyện Đất Đỏ, Xuyên Mộc tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, giám sát đột xuất về công tác BVMT và xử lý vi phạm theo quy định.	Sở TNMT; Phòng PC49.	Quý II/2017

### 9. Đối với hoạt động chế biến tinh bột mỳ

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Kiểm tra, giám sát, yêu cầu nhà máy Hữu Minh, Duy Phát thực hiện biện pháp BVMT trong thời gian hoạt động tạm dừng quy định và chấm dứt hoạt động sau ngày 30/4/2017.	UBND huyện Xuyên Mộc tổ chức kiểm tra, giám sát đột xuất về công tác BVMT. Kiên quyết yêu cầu ngừng hoạt động sau ngày 30/4/2017.	Các Sở: NN&PTNT, TNMT; Phòng PC49	Tháng 4/2017
2	Kiểm tra, giám sát, yêu cầu 02 nhà máy Hải Triều, Đại Hưng thực hiện các biện pháp BVMT đúng quy định.	Sở TNMT tổ chức kiểm tra định kỳ, giám sát đột xuất về công tác BVMT và xử lý vi phạm theo quy định.	Sở NN&PTNT; UBND huyện Tân Thành, Xuyên Mộc; Phòng PC49	Kiểm tra định kỳ 01 lần/năm; giám sát 4 tháng/lần.
3	Khẩn trương kiểm tra, yêu cầu Công ty Hương Nhung tại xã Hòa Hưng ngưng hoạt động chế biến tinh bột mỳ trái phép	UBND huyện Xuyên Mộc (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1187/UBND-VP ngày 16/02/2017)	Sở NN&PTNT, TNMT; Phòng PC49	Tháng 4/2017
4	Tăng cường kiểm tra, theo dõi, trình sát hoạt động xả thải của các cơ sở bột mỳ để có biện pháp xử lý kịp thời	Lực lượng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 404/UBND-VP ngày 16/01/2017). Định kỳ 03 tháng cung cấp thông tin cho Sở TNMT để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh.	Sở TNMT, NN&PTNT; UBND huyện Xuyên Mộc, Tân Thành.	Thường xuyên
5	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất làm cơ sở di dời 03 cơ sở chế biến bột mỳ tại xã Hòa Hưng đúng quy hoạch sử dụng đất của huyện.	UBND huyện Xuyên Mộc (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 8645/UBND-VP ngày 10/10/2016).	Sở NN&PTNT, TNMT, XD	Quý II/2017
6	Hướng dẫn 03 cơ sở chế biến bột mỳ tại xã Hòa Hưng thực hiện các thủ tục về hồ sơ xây dựng dự án mới theo quy định sau khi huyện Xuyên Mộc rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất	Sở Kế hoạch và Đầu tư (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 8645/UBND-VP ngày 10/10/2016)	Sở NN&PTNT, TNMT, XD; UBND huyện Xuyên Mộc	Quý III/2017

**10. Hoạt động nghề truyền thống Long Kiên, thành phố Bà Rịa:**

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Kiểm tra, hướng dẫn, yêu cầu các hộ sản xuất bún còn lại đầu tư hệ thống xử lý nước thải theo quy định (theo danh sách Bảng 10 kèm theo).	UBND TP Bà Rịa (thực hiện theo thẩm quyền quy định tại Điều 15 Thông tư 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 về BVMT CCN, KKD, DV tập trung, làng nghề và CSSX, KD).	Sở NN&PTNT, TNMT; Phòng PC49	Thường xuyên
2	Tiếp tục hỗ trợ kinh phí ngân sách và hướng dẫn hộ dân xây dựng hệ thống xử lý nước thải theo Đề án được UBND tỉnh phê duyệt.	Sở NN&PTNT (Theo Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 về phê duyệt Dự án phát triển nghề truyền thống bún Long Kiên 2014 – 2020)	Sở TC, TNMT; UBND TP Bà Rịa.	Quý II/2017
3	Tuyên truyền, tạo điều kiện cho các hộ sản xuất bún vay vốn ưu đãi từ Quỹ BVMT để xử lý ô nhiễm.	Quỹ BVMT tỉnh	Sở TNMT, NN&PTNT; UBND TP Bà Rịa.	Thường xuyên

**11. Phân xưởng nhuộm của Công ty Meisheng tại CCN Ngãi Giao:**

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Giám sát chặt chẽ việc tháo dỡ máy móc Phân xưởng nhuộm để đóng gói và di dời về KCN Mỹ Xuân A2.	UBND huyện Châu Đức lập Tổ giám sát thường xuyên	Sở TNMT, KHĐT, XD; Ban QLKCN; Phòng PC49.	Thường xuyên cho đến khi hoàn thành tháo dỡ
2	Chỉ đạo Công ty Meisheng thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư; thực hiện đánh giá tác động môi trường theo Luật BVMT về đầu tư Phân xưởng nhuộm	Ban quản lý các KCN (Theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 594/UBND-VP ngày 20/01/2017)	Sở TNMT, KHĐT, XD, CT; UBND huyện Tân Thành, Châu Đức	Năm 2017

**12. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện xử lý rác thải huyện Côn Đảo**

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Xử lý hết lượng rác thải đang tồn đọng tại bãi rác Nhật Bản trong năm 2017	UBND huyện Côn Đảo lập Phương án, dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt (theo Thông báo 686/TB-UBND ngày 07/12/2016 của UBND tỉnh)	Sở Xây dựng, KHĐT, TNMT, KHCN	Năm 2017
2	Lựa chọn nhà đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý rác thải cho huyện Côn Đảo	Sở Xây dựng (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 686/UBND-VP ngày 07/12/2016)	Sở KHĐT, TNMT, KHCN; UBND huyện Côn Đảo	Quý II/2017
3	Đầu tư mở rộng sân phơi rác, làm khô rác để Lò đốt vận hành hiệu quả.	UBND huyện Côn Đảo (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản 188/TB-UBND ngày 20/5/2016)	Sở Xây dựng, KHĐT; UBND huyện Côn Đảo	Quý II/2017